

HÀNH TRÌNH TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC

“CUỘC GẶP GỠ LỊCH SỬ” GIỮA CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC VỚI CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN



Đồng chí Nguyễn Ái Quốc tại Đại hội toàn quốc Đảng Xã hội Pháp ở thành phố Tua (Pháp), tháng 12/1920.

Ảnh tư liệu.

✦ ThS. VÕ THỊ BÍCH DIỄM

Trường Chính trị TP Cần Thơ

Sinh ra trong cảnh nước mất, nhà tan, Nhân dân đói khổ, bần hàn, sống trong sự tăm tối dưới gót giày của thực dân Pháp xâm lược, ngày 05/6/1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã rời bến cảng Nhà Rồng, khởi đầu hành trình đi tìm đường cứu nước. Và hành trình đó đã đưa Người đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, từ một người yêu nước đã trở thành một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản.

Hành trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh thể hiện tư duy độc lập của Người, tư duy không chịu sự tác động của các nhà cách mạng tiền bối đương thời. Mặc dù rất khâm phục ý chí yêu nước của tiền bối cách mạng lúc bấy giờ nhưng Người lại không tán thành con đường cứu nước của các vị ấy, bởi theo Người con đường cứu nước của cụ Phan Bội Châu hy vọng Nhật giúp đỡ để đánh đuổi Pháp chẳng khác nào “đưa hổ cửa trước rước beo cửa sau”; cụ Phan Châu Trinh thì chủ trương dựa vào Pháp thực hiện cải cách thì chẳng khác nào “xin giặc rủ lòng thương”, còn cụ Hoàng Hoa Thám thì thực tế hơn vì trực tiếp đấu tranh chống Pháp nhưng “cụ còn nặng cốt cách phong kiến”... Người thanh niên Nguyễn Tất Thành lại có suy nghĩ của riêng mình, muốn

tìm ra hướng đi mới, Người muốn sang Pháp xem họ làm như thế nào có được tự do, có được bình đẳng để trở về giúp đồng bào, giải phóng dân tộc.

Một điểm rất đặc biệt ở Nguyễn Tất Thành trong hành trình tìm đường cứu nước chính là Người không với vai của nhà trí thức như những sĩ phu đương thời mà đã dấn thân vào cuộc sống của Nhân dân lao động, Người cũng là người Việt Nam yêu nước đầu tiên tự đặt mình vào con đường của giai cấp vô sản, của những “Người cùng khổ”. Khởi đầu với vai của một người lao động chân chính với tên gọi Văn Ba, Người làm việc hết sức vất vả trên con tàu Đô đốc Latouche-Tréville như: nhặt rau, vác khoai, rửa nồi, cào lò, xúc than... và phải làm quần quật từ sáng tinh mơ đến tối. Khi đã

đến sống tại các nước Phương Tây, Người còn làm công việc khác như xúc tuyết, bồi bếp, rửa ảnh, tô vẽ đồ sứ... trong suốt một thời gian dài. Chính trong quá trình sống và làm việc với những người dân lao động nghèo khổ, người càng hiểu rõ hơn về tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của họ, cũng như thấy được sức mạnh của tầng lớp này. Có lẽ, cũng chính vì thế sau này khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã nhanh chóng đón nhận và lựa chọn cho dân tộc Việt Nam. Cũng chính trong hành trình ấy, Người đã khảo sát các cuộc cách mạng tư sản lớn trên thế giới như cách mạng Anh, Mỹ, Pháp,... nhưng Người nhận thấy không thể áp dụng được ở nước ta. Bởi theo Người, cách mệnh Mỹ thì tuy thành công đã hơn 150 năm nay, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn cứ lo tính cách mệnh lần thứ hai; cách mạng Pháp thì tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lộc công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa... tất cả những điều đó hoàn toàn không phù hợp đối với đòi hỏi của cách mạng Việt Nam.

Đến năm 1920, sau 9 năm rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước, qua nhiều nước thuộc địa, phụ thuộc, tư bản, đế quốc ở các châu lục khác nhau, với nhiều vị trí, vai trò khác nhau trong xã hội, Nguyễn Ái Quốc đã trở thành một người lao động, một người công nhân thực thụ. Ngoài ra, Người vừa lao động kiếm sống, vừa tranh thủ thời gian đi thư viện, đến bảo tàng, học tiếng Anh, học tiếng Pháp rồi dần dần đọc sách, báo và nói thông thạo nhiều thứ tiếng. Hơn thế nữa, Người đã viết báo, viết truyện bằng tiếng nước ngoài... Ngoài vai là một người lao động, lúc bấy giờ Nguyễn Ái Quốc cũng đã dần dần bước lên vũ đài chính trị từ khi gia nhập vào Đảng xã hội Pháp (1919), rồi sau đó Người lại trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).

Qua nhiều trải nghiệm thực tiễn, Người lại càng nung nấu quyết tâm giải phóng dân tộc đưa Nhân dân thoát khỏi cảnh nô lệ lầm than.

Đặc biệt, tháng 7 năm 1920 qua báo Nhân đạo (L'Humanité- Pháp), Nguyễn Ái Quốc đọc được tác phẩm “Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I.Lênin, Cũng chính từ đây, Người đã nhận thấy được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc mà bấy lâu mình tìm kiếm. Sau này, Người đã viết: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”. Giáo sư Trần Văn Giàu là người đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu về cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã nhận định: “Không phải chủ nghĩa quốc gia cải lương tư sản, không chủ nghĩa quốc gia cách mạng tiểu tư sản, mà chủ nghĩa Mác - Lênin - tư tưởng tiên tiến nhất của thời đại. Năm 1920 là một bước ngoặt lịch sử bước thứ nhất”. Và Hồ Chí Minh cũng đã khẳng định lựa chọn con đường giải phóng cho dân tộc Việt Nam đó là cách mạng vô sản: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

Bằng những trải nghiệm thực tế, vốn kiến thức sâu rộng, cùng với tấm lòng yêu nước thương dân sâu sắc và sự nhạy cảm chính trị đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, đến với cách mạng vô sản. Người đã từng khẳng định rằng: “Cá nhân tôi, từ lúc đầu nhờ được học tập truyền thống cách mạng oanh liệt và được rèn luyện trong thực tế đấu tranh anh dũng của công nhân và của Đảng Cộng sản Pháp, mà tôi đã tìm thấy chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, đã từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ xã hội chủ nghĩa”.

Sự lựa chọn và hành động của Nguyễn Ái Quốc là phù hợp với trào lưu tiến hóa của lịch sử, chuyển từ chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa cộng sản, là một cuộc gặp gỡ lịch sử giữa yêu tố dân tộc với thời đại, đã thu hút cả một

lớp người Việt Nam yêu nước chân chính đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ đó, chủ nghĩa Mác - Lênin bắt đầu thâm nhập vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, cách mạng Việt Nam từ đây có một phương hướng mới, một bước ngoặt mới.

Sau 30 năm bôn ba ở hải ngoại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, giành lại chính quyền về tay Nhân dân, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập và dân chủ. Từ đây dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh Nhân dân ta đã tiến hành hai cuộc kháng chiến thần thánh đánh bại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cái căn cốt nhất trong học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là: Học tập tinh thần, học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng; là “học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta”.

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tiếp tục đưa con thuyền cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong gần 35 năm qua, một lần nữa, khẳng định sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng

ta trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội của Việt Nam và do chính con người Việt Nam thực hiện.

Kỷ niệm 110 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, bằng luận giải sâu sắc những đóng góp, cống hiến to lớn của Người đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, chúng ta càng kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà Đảng ta đã lựa chọn; nâng cao trách nhiệm khoa học, tình cảm và sự ngưỡng mộ của những người đi theo lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa, kiên quyết đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, xuyên tạc, lệch lạc, chỉ ra những cách hiểu sai, hiểu chưa đúng để bảo vệ giá trị khoa học và cách mạng của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong không khí phấn khởi của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trước sự thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, chúng ta càng có niềm tin vững chắc vào con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn, càng có thêm nguồn sức mạnh mãnh liệt để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, đưa đất nước ta bước vào một giai đoạn phát triển mới, với khát vọng và tầm nhìn trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI ■

Tài liệu tham khảo

¹ Hồ Chí Minh, toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 12, tr.417.

² GS Trần Văn Giàu: Hồ Chí Minh - Chân dung một tâm hồn và một trí tuệ vĩ đại, NXB Tổng hợp TPHCM, năm 2014, tr. 21

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tập 9, tr.314.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tập 10, tr.241

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 11, tr.95.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 11, tr.611.